TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/DS-ST
Ngày: 19-9-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ksơr Y Nai.

- Ông Trần Hữu Linh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 242/2023/TLST - DS, ngày 27 tháng 6 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXXST-DS, ngày 28 tháng 8 năm 2023, Quyết định Hoãn phiên tòa số: 113a/2023/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng B.

Địa chỉ: Tháp B số 35, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Hà H - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh B.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn K - Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch – Chi nhánh B theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 659/BIDV.BH ngày 12/4/2023 của Giám đốc Ngân hàng B; địa chỉ: Số 476 đường H, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt (đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn , sinh năm 1954 và bà Thân Thị Ba, sinh năm 1959; cùng địa chỉ: Thôn 8, xã Ea , huyện E, tỉnh Đắk Lắk; cùng vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Hoàng Thị , sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 2, xã E huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1986; anh Hoàng Văn H2, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: Thôn 8A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; cùng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc người đại diện cho nguyên đơn ngân hàng B (sau đây viết tắt là ngân hàng B) trình bày:

Ngân hàng B và ông Hoàng Văn H có ký kết các hợp đồng tín dụng cụ thể như sau: Ngày 26/3/2019 ông ký hợp đồng tín dụng số 01/2019/8611505/HĐTD, để vay số tiền 350.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất trong hạn 11,6%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng B tại thời điểm điều chỉnh, do ngân hàng quyết định, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay chăm sóc cà phê, tiêu. Cùng ngày 26/3/2019 ông H ký tiếp hợp đồng tín dụng số 02/2019/8611505/HĐTD để vay số tiền 480.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất trong hạn 11,9%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh, do ngân hàng quyết định, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay tiêu dùng, sửa nhà.

Ngày 26/9/2019 ông ký hợp đồng tín dụng số 03/2019/8611505/HĐTD để vay số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất trong hạn 11,9%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng B tại thời điểm điều chỉnh, do ngân hàng quyết định; lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; Mục đích vay tiêu dùng, sửa nhà.

Ngân hàng đã giải ngân các khoản tiền nêu trên cho ông H; ông H trả được 20.000.000 đồng tiền nợ gốc. Khi vay chỉ có ông Huynh tham gia giao dịch ký 03 hợp đồng tín dụng nhưng bà B đã ủy quyền cho ông H đi vay tiền tại ngân hàng chúng tôi nên bà B phải có nghĩa vụ liên đới trả các khoản nợ trên.

Để đảm bảo khoản vay nêu trên, ông H bà B và Ngân hàng B có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 01/2016/8611505/HĐTC, được công chứng tại văn phòng công chứng EA H'LEO, số 03349, quyển số 05 ngày 30/5/2016; tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất đối với thửa đất số 45a, tờ bản đồ số 63, diện tích 17.235m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: U 099516 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 20/5/2002 cho hộ ông Hoàng Văn H; địa chỉ thửa đất tại thôn 8, xã E, huyện Ea H'Leo,

Tính đến ngày 18/5/2023 ông H, bà B còn nợ Ngân hàng B 1.284.387.976 đồng; trong đó, nợ gốc 840.000.000 đồng, lãi trong hạn là 327.744.057 đồng, lãi phạt là 116.643.919 đồng. Yêu cầu trả ngay số tiền trên vì đã quá hạn quá lâu rồi. Nếu ông H, bà B không trả nợ nói trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi số nợ. Trong thời gian chậm trả ông H, bà B phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng chúng tôi.

Về án phí dân sự: Ông H, bà B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông H, bà B phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Hoàng Văn H và bà Thân Thị B trình bày:

Ông Hoàng Văn H có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng B cụ thể như sau: Ngày 26/3/2019 ký hợp đồng tín dụng số 01/2019/8611505/HĐTD để vay số tiền 350.000.000 đồng và hợp đồng tín dụng số 02/2019/8611505/HĐTD để vay số tiền 480.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng; Ngày 26/9/2019 ký hợp đồng tín dụng số 03/2019/8611505/HĐTD để vay số tiền 30.000.000 đồng. Lãi suất, thời hạn vay theo các hợp đồng trên. Quá trình vay đã trả được 20.000.000 đồng tiền nợ gốc, còn lại chưa trả được nên đã quá hạn. Hiện nay, do kinh tế gia đình khó khăn nên xin trả dần.

Quá trình vay tiền ông H, bà B có thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất là 17.235m^2 đất trồng cây lâu năm tọa lạc thôn 8, xã Ea H, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, thuộc thửa đất số 45a, tờ bản đồ số 63 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: U 099516 do UBND huyện Ea H'Leo cấp ngày 20/5/2002 cho hộ ông Hoàng Văn H. Nếu không trả được nợ thì chấp nhận để ngân hàng xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự ông H, bà B xin miễn án phí dân sự do là người cao tuổi, kinh tế gia đình khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T trình bày:

Việc ông H bà vay số tiền 840.000.000 đồng của ngân hàng B chị T không biết. Vì chị đã đi lấy chồng và không liên quan đến tài sản gia đình. Khoản nợ này chị T không có liên quan gì. Đối với thửa đất 45a, tờ bản đồ 63, diện tích 17.235m^2 tại thôn 8, xã E là tài sản hộ gia đình, mặc dù chị không ký giấy vay thế chấp nhưng không phản đối, không tranh chấp gì, không có ý kiến gì về việc ông H, bà B thế chấp tài sản này. Trường hợp bố mẹ chị T không trả được nợ cho ngân hàng đề nghị cho gia đình trả dần, trường hợp không trả được thì đồng ý xử lý tài sản thế chấp, không có ý kiến tranh chấp gì. Chị T biết bố mẹ vay tiền về đầu tư rẫy lo cho anh em.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn H1 và anh Hoàng Văn H2 trình bày:

Anh H1 và anh H2 là con trai ông H và bà B, việc bố mẹ vay tiền 840.000.000 đồng anh H1 anh H2 có biết vay về đầu tư rẫy, nay số nợ này đã quá hạn; đối với thửa đất số 45a, tờ bản đồ số 63 là tài sản chung của gia đình, chị T đã đi lấy chồng không có liên quan gì. Anh H1 và anh H2 có biết bố mẹ ký hợp đồng thế chấp cho ngân hàng về đầu tư vào rẫy gia đình nên không có ý kiến gì phản đối hay khiếu nại, đề nghị ngân hàng cho giãn thời gian trả số nợ trên. Trường hợp không trả được ngân hàng đồng ý giao tài sản thế chấp để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cần buộc ông H, bà B phải trả cho ngân hàng B số nợ gốc 840.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo quy định của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Cần chấp nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2016/8611505/HĐTC, được công chứng tại văn phòng công chứng EA H'LEO, số 03349, quyển số 05 ngày 30/5/2016 giữa ngân hàng B với ông H, bà B. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 17.235m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất đối với thửa đất số 45a, tờ bản đồ số 63, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: U 099516 do Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp ngày 20/5/2002 cho hộ ông Hoàng Văn H; địa chỉ thửa đất tại thôn 8, xã E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần B với bị đơn ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến làm việc nhưng vắng mặt; mặt khác, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng cho nguyên đơn cũng yêu cầu không tiến hành hòa giải, theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Sau khi Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử bị đơn; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn không đến tham gia. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Ông Hoàng Văn H có vay tiền của ngân hàng B cụ thể như sau:

Ngày 26/3/2019 ký hợp đồng tín dụng số 01/2019/8611505/HĐTD, số tiền vay là 350.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn 11,6%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng B tại thời điểm điều chỉnh, do ngân hàng quyết định, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay chăm sóc cà phê, tiêu.

Cùng ngày 26/3/2019 ký hợp đồng tín dụng số 02/2019/8611505/HĐTD, số tiền vay là 480.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn

11,9%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng B tại thời điểm điều chỉnh, do ngân hàng quyết định, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay tiêu dùng và sửa nhà.

Ngày 26/9/2019 ký hợp đồng tín dụng số 03/2019/8611505/HĐTD, số tiền vay là 30.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn 11,9%/năm, được điều chỉnh khi có sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng B tại thời điểm điều chỉnh, do ngân hàng quyết định, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay tiêu dùng và sửa nhà.

Tổng cộng ông H vay của B số tiền là 860.000.000 đồng, ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền trên cho ông H. Ông H đã trả được 20.000.000 đồng tiền nợ gốc và 82.248.820 đồng tiền nợ lãi; Đến hạn thanh toán ông H không thanh toán số nợ gốc và lãi suất như thỏa thuận nên Ngân hàng B yêu cầu ông Hoàng Văn H và bà Thân Thị B liên đới trả số nợ 1.284.387.976 đồng; trong đó nợ gốc 840.000.000 đồng, lãi trong hạn là 327.744.057 đồng, lãi phạt là 116.643.919 đồng (tạm tính đến ngày 18/5/2023).

Quá trình giải quyết vụ án ông H, bà và các con trong hộ gia đình thừa nhận số nợ trên vay về đầu tư rẫy của gia đình. Như vậy, việc ông H, bà B có nợ của ngân hàng B số tiền 840.000.000 đồng nợ gốc là có thật, việc thiết lập hợp đồng vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Ngân hàng đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự nhưng ông H, bà B đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Việc ông H, bà B không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bên cho vay, nên Ngân hàng B yêu cầu ông H và bà B liên đới trả số tiền 840.000.000 đồng nợ gốc; tiền nợ lãi phát sinh là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[3] Đối với hợp đồng thế chấp tài sản: Bảo đảm tiền vay ông H, bà B đã ký với ngân hàng B hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 01/2016/8611505/HĐTC, được công chứng tại văn phòng công chứng EA H'LEO, số 03349, quyển số 05 ngày 30/5/2016; tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 17.235m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất đối với thửa đất số 45ª, tờ bản đồ số 63, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: U 099516 do Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp ngày 20/5/2002 cho hộ ông Hoàng Văn H; địa chỉ thửa đất tại thôn 8, xã E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Đối với quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Hoàng Văn H, các thành viên hộ gồm bà Thân Thị B, các con là Hoàng Thị T, Hoàng Văn H1 và Hoàng Văn H2; chị T, anh H1 và anh H2 xin ngân hàng giãn thời gian trả nợ cho ông H, bà B, nếu ông H, bà B không trả nợ cho ngân hàng thì đồng ý để ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Vì vậy, hợp đồng thế chấp tài sản trên có hiệu lực pháp luật.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu của ngân hàng B được chấp nhận nên cần buộc ông H, bà B phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ; toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, ngân hàng B đã nộp tạm ứng. Vì vậy, ông H, bà B phải trả cho ngân hàng B 2.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

[5] Về án phí dân sự: Do yêu cầu của ngân hàng B được chấp nhận nên cần buộc ông H, bà B phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông H, bà B là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí dân sự nên cần miễn tiền án phí dân sự cho ông H, bà B. Cần trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự cho ngân hàng B đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 155, Điều 156, Điều 157, Điều 158, Điều 159, Điều 160, Điều 161, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 468, Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Điều 33, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Các Điều 40, Điều 48, Điều 54 của Luật Công chứng 2014. Điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần B. Buộc ông Hoàng Văn H và bà Thân Thị B liên đới trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 1.284.387.976 đồng (Một tỷ, hai trăm tám mươi bốn triệu, ba trăm tám mươi bảy nghìn, chín trăm bảy mươi sáu đồng); trong đó, 840.000.000 đồng nợ gốc; lãi trong hạn là 327.744.057 đồng, lãi phạt là 116.643.919 đồng (tạm tính đến ngày 18/5/2023).

Kể từ ngày 19/5/2023 ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trong trường hợp ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho ngân hàng thương mại cổ phần B thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 17.235m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 45^a, tờ bản đồ số 63, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: U 099516 do Ủy ban nhân dân huyện Ea H'Leo cấp ngày 20/5/2002 cho hộ ông Hoàng Văn ; địa chỉ thửa đất thôn 8A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Việc thế chấp được thực hiện theo hợp đồng thế chấp số 01/2016/8611505/HĐTC, được

công chứng tại văn phòng công chứng EA H'LEO, số 03349, quyển số 05 ngày 30/5/2016.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B phải chịu 2.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, số tiền này ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp tạm ứng nên ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B 2.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B phải chịu 50.531.639 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông H, bà B là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn án phí dân sự nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B. Trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần B 25.265.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số 0011433, ngày 06/6/2023 (do Võ Thanh H nộp thay).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần B; Bị đơn ông Hoàng Văn H, bà Thân Thị B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T, anh Hoàng Văn H1 và anh Hoàng Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Đăng Khoa